TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ - ST
Ngày 07/02/2020
"V/v ly hôn giữa bà V
và ông K".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Mạnh Hà
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Thanh Miện
2. Ông Nguyễn Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92A/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/12/2019, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1973
Địa chỉ: Thôn Cẩm Bào, xã Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt).

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Bình K, sinh năm 1969
Địa chỉ: Thôn Cẩm Bào, xã Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 19/6/2019, Bản tự khai ngày 13/8/2019, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị V trình bày: bà và ông Nguyễn Bình K kết hôn với nhau ngày ngày 20/3/1990 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, xô sát. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông K hay uống rượu, chửi bới đánh đập bà. Từ ngày 10/10/2018 bà bỏ về nhà mẹ đẻ và sống ly thân với ông K cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu được ly hôn ông K.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 15/8/2019, bị đơn là ông Nguyễn Bình K thừa nhận về thời gian ông bà tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống đến tháng 01/2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà V là người mê tín, mang số tiền lớn của vợ chồng đi xem bói, ông mắng thì bà V cãi lại dẫn đến vợ chồng xô sát, bà V bỏ về nhà mẹ đẻ. Ông sang gọi nhiều lần nhưng bà V không quay lại chung sống cùng ông nữa. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: bà V và ông K đều trình bày vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Ngọc Thắng, sinh năm 1991 và Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1997. Hiện nay cả hai con đều đã trưởng thành nên ông bà không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản, công sức, công nợ: Cả hai ông bà đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là bà V trình bày vợ chồng bà không đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục, bà V vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn ông K. Bị đơn là ông Nguyễn Bình K vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà tham gia phiên Toà nhận xét quá trình tiến hành tố tụng, xét xử vụ án, Toà án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có thức chấp hành pháp luật. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 18, 27 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Bình K. Về án phí, bà V phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Mặc dù bị đơn là ông Nguyễn Bình K vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên cần áp dụng khoản 2 điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông K.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Bình K tổ chức hôn lễ vào tháng 3/1990 trên cơ sở tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Mặc dù cho đến nay, ông bà đã có thời gian dài chung sống, có hai con chung đều đã trường thành nhưng ông bà vẫn không đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa ông bà là không hợp pháp. Nay bà V giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên cần áp dụng Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình để tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Bình K.

[2]. Về con chung: Ông bà có hai con chung là Nguyễn Ngọc Thắng, sinh năm 1991 và Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1997, hiện cả hai con chung của ông bà

đã trưởng thành và có khả năng lao động, ông bà không có yêu cầu gì về vấn đề nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3]. Về tài sản, công sức, công nợ: Cả hai ông bà đều không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí: Bà V không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bà V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật, nhưng được khấu trừ vào số tiền bà V đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 18, 27 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn thị V và ông Nguyễn Bình K.

Án phí: bà Nguyễn thị V phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền bà V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000074 ngày 13/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa (xác nhận bà V đã nộp đủ tiền án phí).

Báo cho đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hoà
- Chi cục THA DS Hiệp Hoà
- UBND xã Xuân Cẩm
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Mạnh Hà